

Bản án số: **86/2022/HSST**  
Ngày: 20-5-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH,  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH.**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đỗ Thị Duy Linh.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Phạm Văn Tuyền
2. Bà Phạm Thị Hồng Lài

**- Thư ký phiên tòa:**

+ Tại điểm cầu trung tâm: Bà Nguyễn Thị Hiền – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

+ Tại điểm cầu thành phần: Ông Lê Hoàng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:**

+ Tại điểm cầu trung tâm: Bà Nguyễn Thị Hải Vân - Kiểm sát viên.

+ Tại điểm cầu thành phần: Ông Hoàng Minh Pháp – Chuyên viên.

Trong ngày 20 tháng 5 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 58/2022/TLST-HS ngày 01 tháng 4 năm 2022 theo hình thức trực tuyến, gồm 02 điểm cầu: Điểm cầu trung tâm đặt tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, điểm cầu thành phần đặt tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bình Chánh theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 71/2022/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Trung H**, sinh năm 1996 tại tỉnh An Giang

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 13, khóm L, phường K, thị xã T, tỉnh An Giang; Chỗ ở: không nơi cư trú nhất định; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hoá: 09/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Cao Đài; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Huy V (sinh năm 1973) và bà Cù Thị B (sinh năm 1975); chưa có vợ con; Tiền án: không;

Tiền sự: Ngày 16/11/2018 bị Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh An Giang ra Quyết định số 42/QĐ-TA về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian 22 tháng, chấp hành xong quyết định vào ngày 07/5/2020.

Bị bắt, tạm giam từ ngày 21/12/2021 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa tại điểm cầu thành phần.

***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

- Bà Trần Thị Kim L, sinh năm: 1971 (vắng mặt)

Địa chỉ: 43/14B đường P, Phường A, quận V, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Ông Phạm Thanh Pg, sinh năm: 1966 (vắng mặt)

Địa chỉ: 231/57/43 đường M, Phường X, Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ ngày 21/12/2021, Công an xã L, huyện B tuần tra đến trước địa chỉ C4/8 đường N, tổ 5, ấp 3, xã L thì phát hiện Trần Trung H đang điều khiển xe mô tô hiệu Nouvo màu xanh, biển số 59V2 – 501.91 có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra, Công an phát hiện trong túi quần phía trước bên phải của H đang mặc có 01 gói nylon hàn kín chứa tinh thể không màu, H khai nhận là ma túy tổng hợp cất giữ nhằm mục đích bán lại cho người khác. Cơ quan Công an lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng, đưa H về trụ sở làm việc. Vụ việc sau đó được chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B để điều tra, xử lý.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B, H khai nhận sử dụng ma túy và hoạt động mua bán trái phép chất ma túy từ khoảng tháng 10/2021. Nguồn gốc ma túy là do H mua của người đàn ông tên Hùng (không rõ lai lịch) rồi mang về bán lại cho các con nghiện để kiếm lời. Cụ thể như sau: Vào khoảng 14 giờ ngày 21/12/2021, H đang ở nhà trọ địa 153/50 đường Bình T, phường D, quận E thì bạn gái tên thường gọi là “Suka” (không rõ lai lịch) sử dụng sim số 088.800.8850 gọi vào sim số 039.837.3010 của H đặt mua 2.100.000 đồng ma túy, H đồng ý. Do không có ma túy sẵn để bán cho “Suka” nên H điều khiển xe mô tô biển số 59V2 – 501.91 đến Công viên trước cửa hàng Hoa kiểng Năm D, đường 103, phường D, quận E gặp Hùng (không rõ lai lịch) mua 01 gói ma túy với giá 2.100.000 đồng và thỏa thuận sẽ trả tiền cho Hùng sau, Hùng đồng ý. Sau khi mua ma túy xong, H điều khiển xe đến khu vực đường liên ấp 2-3-4 thuộc xã L, huyện B để giao ma túy cho “Suka”. Tại đây, “Suka” nói với H là mua ma túy dùm cho bạn (không rõ nhân thân, lai lịch) nhưng do đợi lâu nên người này không đồng ý mua nữa. Lúc này, H lấy một ít ma túy ra sử dụng chung với “Suka” tại bãi đất trống gần đó, số còn lại H cất vào trong túi quần bên phải phía trước đang mặc và điều khiển xe mô tô quay về trả lại cho Hùng thì Công an kiểm tra, phát

hiện, bắt giữ. Ngoài ra, H còn khai nhận trước khi bị phát hiện, bắt giữ, H đã bán ma túy cho khoảng 05 con nghiện (không rõ lai lịch) ở nhiều địa điểm khác nhau.

Lời khai của Trần Trung H phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người chứng kiến, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Kết luận giám định số 171/KLGD-MT ngày 30/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hồ Chí Minh xác định: Tinh thể không màu trong gói nylon thu giữ của Trần Trung H là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 4,6481gam, loại Methamphetamine.

Vật chứng thu giữ:

01 (một) gói nylon chứa tinh thể rắn không màu, qua giám định là ma túy thể rắn, có khối lượng 4,6481g, loại Methamphetamine.

01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha Nouvo màu xanh, biển số 59V2 – 501.91, số máy 5P11291159, số khung RLCN5P110AY291155.

01 (một) điện thoại di động Nokia 105 màu đen, số imei: 350618542834630 và số simcard có số thuê bao 039.837.3010.

Cáo trạng số 53/CT-VKS ngày 22 tháng 3 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Trần Trung H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 và khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Trần Trung H từ 04 năm đến 05 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, phạt bổ sung bị cáo từ 05 triệu đồng đến 10 triệu đồng. Xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Trung H khai nhận hành vi như trên và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Trần Trung H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình giống như nội dung cáo trạng đã truy tố. Vì muốn có tiền tiêu xài nên bị cáo H đã mua ma túy của một đối tượng tên “Hùng” không rõ lai lịch về rồi bán lại cho các con nghiện thu lợi bất chính. Ngày 21/12/2021 bị cáo H đang chuẩn bị bán ma túy cho đối tượng nữ không rõ lai lịch tại khu vực cầu đường liên ấp 2-34, xã L, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh thì bị phát hiện bắt giữ. Số lượng ma túy bị bắt quả tang bị cáo tàng trữ để mua bán, thông qua kết quả giám định có tổng trọng lượng 4,6481 gram là ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine.

[2] Trong vụ án này, mặc dù không bắt được người mua ma túy của bị cáo, nhưng ý thức chủ quan của bị cáo tàng trữ số ma túy nêu trên là để bán cho các con nghiện. Tuy nhiên, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang do công an xã L, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh lập lúc 15 giờ 15 phút ngày 21/12/2021 cùng các chứng cứ, tài liệu, tang vật có trong hồ sơ vụ án và kết quả thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[1] Bị cáo H khai nhận mua bán ma túy nhiều lần cho con nghiện nhưng ngoài lời khai của bị cáo không có chứng cứ xác định bị cáo mua bán ma túy nhiều lần nên không có đủ căn cứ xác định bị cáo phạm tội từ 02 lần trở lên.

[2] Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện B truy tố bị cáo theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo khai nhận bị cáo có cùng sử dụng ma túy chung với “Suka” tại bãi đất trống thuộc xã L, huyện B. Quá trình điều tra không xác định được nhân thân lai lịch của “Suka”, ngoài lời khai của H thì không có tài liệu chứng cứ nào khác nên không đủ cơ sở xử lý H về hành vi “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Bị cáo đã đủ tuổi trưởng thành, đã từng được cơ quan có thẩm quyền đưa đi cai nghiện bắt buộc (chưa được xóa án tích) nên bị cáo nhận thức được ma túy là chất độc hại, một loại hàng đặc biệt nhà nước độc quyền quản lý, bất kỳ ai vi phạm đến ma túy, tùy tính chất mức độ đều bị xử lý bằng luật hình sự. Song bị cáo không biết ăn năn hối cải, vì muốn có tiền tiêu xài và không tuân thủ pháp luật nên bị cáo đã tiếp tục dần thân vào con đường phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, làm phát sinh nhiều tệ nạn xã hội và tội phạm khác. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự trong vụ án này. Hội đồng xét xử xét thấy cần xét xử bị cáo một mức hình phạt thật nghiêm khắc để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Bị cáo mua bán trái phép chất ma túy nhằm thu lợi bất chính nên cần phạt bổ sung bị cáo một khoản tiền nhất định để nộp vào ngân sách Nhà nước.

[6] Xét thấy, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 nên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo nhằm thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[7] Đối với người đàn ông tên “Hùng” bán ma túy cho H và người phụ nữ tên “Suka” đặt mua ma túy của H: Do không xác định được lai lịch nên không có căn cứ xử lý.

[8] Về vật chứng vụ án:

[9] 01 (một) gói nylon chứa tinh thể rắn không màu, qua giám định là ma túy thể rắn, có khối lượng còn lại là 4,4979g, loại Methamphetamine, xét đây là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu và tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[10] 01 (một) điện thoại di động Nokia 105 màu đen, số imei: 350618542834630 và số simcard có số thuê bao 039.837.3010, bị cáo khai nhận dùng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội (liên lạc mua bán ma túy) nên cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[11] 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha Nouvo màu xanh, số máy 5P11291159, số khung RLCN5P110AY291155. Kết quả xác minh xe mô tô có số khung RLCN5P110AY291155, số máy 5P11291159 là của xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Nouvo, biển số 59N1 – 0386.61 do ông Phạm Thanh Pg đứng tên giấy đăng ký xe. Hiện ông P không thực tế cư trú tại địa phương, đi đâu không rõ từ năm 2021. Quá trình điều tra, H khai nhận nguồn gốc xe mô tô gắn biển số 59V2 – 501.91 là do H mượn của bạn ngoài xã hội không rõ lai lịch. Qua xác minh tàng thư vật chứng không có. Cơ quan cảnh sát điều tra đã tiến hành đăng báo nhưng chưa có thông tin chủ sở hữu liên hệ. Do đó, giao cho Cơ quan Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh tiếp tục đăng báo thông tin chủ sở hữu theo quy định, hết thời hạn thông báo mà không có chủ sở hữu liên hệ thì tịch thu và nộp ngân sách nhà nước.

[12] 01 biển số 59V2 – 501.91, kết quả giám định là biển số thật. Kết quả xác minh biển số xe trên là của xe mô tô nhãn hiệu Suzuki màu xám đen, số máy F4D2106640, số khung RLSCF4LC090106640 do bà Trần Thị Kim L đứng tên giấy đăng ký xe. Hiện bà L không có mặt tại địa phương, đi đâu không rõ do nhà đã giải tỏa. Cơ quan cảnh sát điều tra đã tiến hành đăng báo nhưng chưa có thông tin chủ sở hữu liên hệ. Do đó, giao cho Cơ quan Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh tiếp tục đăng báo thông tin chủ sở hữu theo quy định, hết thời hạn thông báo mà không có chủ sở hữu liên hệ thì tịch thu và tiêu hủy.

[13] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[14] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử xét chấp nhận quan điểm truy tố của Đại diện Viện kiểm sát đề nghị về tội danh, khung hình phạt đối với bị cáo và chấp nhận đề nghị của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

[15] Về các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 và khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Trần Trung H 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/12/2021.

Phạt bổ sung bị cáo số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

Về vật chứng: Căn cứ vào điểm a, điểm c khoản 2, khoản 4 Điều 106 Bộ Luật tố tụng hình sự năm 2015;

- Tịch thu và tiêu hủy: 01 gói niêm phong bên ngoài có ghi vụ số 23/2022 cùng các chữ ký ghi tên Trần Trung H (đối tượng), Thạch Phát Đ (người chứng kiến), Nguyễn Thanh H (Điều tra viên), Trung tá Trịnh Hoàng L (Phó Trưởng Công an xã L) và hình dấu Công an xã L, huyện B bên trong có chứa chất bột màu trắng qua giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng còn lại 4,4979 gram, loại Methamphetamin.

- Tịch thu và nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động Nokia 105 màu đen, số imei: 350618542834630 và số simcard có số thuê bao 039.837.3010.

- Giao Chi cục thi hành án dân sự huyện B 01 biển số xe 59V2-501.91 và 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha Nouvo màu xanh có số máy 5P11291159, số khung RLCN5P110AY291155 để Chi cục Thi hành án dân sự đăng báo truy tìm chủ sở hữu và giao trả theo quy định. Trường hợp hết thời hạn thông báo mà không truy tìm được chủ sở hữu thì: tịch thu và nộp ngân sách nhà nước 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha Nouvo màu xanh có số máy 5P11291159, số khung RLCN5P110AY291155; tịch thu và tiêu hủy 01 biển số xe 59V2-501.91.

(vật chứng trên Chi cục Thi hành án dân sự huyện B đang tạm giữ theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 22/3/2022 giữa Công an huyện B và Chi cục Thi hành án dân sự huyện B)

Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ Luật tố tụng hình sự năm 2015; và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ Luật tố tụng hình sự năm 2015;

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt, thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- TAND TPHCM; (1)
- VKSND TPHCM; (1)
- VKSND huyện Bình Chánh; (1)
- CA huyện Bình Chánh; (1)
- Chi cục THADS H. Bình Chánh; (1)
- PV06 - Công an TPHCM; (1)
- Sở tư pháp TPHCM; (1)
- Bị cáo; (1)
- Đương sự; (2)
- Lưu. (3)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đỗ Thị Duy Linh**

